

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NGHỀ NGHIỆP – NGÀY THÀNH LẬP QĐND VIỆT NAM 22/12

(Thực hiện 4 tuần Từ ngày 24/11 - 19/12/2025)

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động	Ghi chú
ST T	MT	Mục tiêu		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	1	Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Thổi bong bóng - Tay: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	- Thể dục sáng: hít vào thở ra - Tay: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.
2	2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục. + Bật xa 40-50cm	- Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. - Bật xa (40 – 50 cm)	- Hoạt động học: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. + Trò chơi: Lộn cầu vòng - Hoạt động học: Bật xa (40 – 50 cm) + Trò chơi: Lăn bóng vào nhà
3	4	- Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động + Tung bắt bóng tại chỗ + Đập bắt bóng tại chỗ	- Tung bắt bóng tại chỗ - Đập bắt bóng tại chỗ	* Hoạt động học: - Tung bắt bóng tại chỗ + Trò chơi: Mèo đuổi chuột - Đập bắt bóng tại chỗ + Trò chơi: Chạy tiếp cờ
4	7	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay phối hợp mắt trong 1 số hoạt động:	- Tô, đồ theo nét (chữ cái u, ư) - Tô kín màu không	- Hoạt động chiều: tô, đồ chữ cái u, ư - HĐC thực hiện vở

		- Trẻ biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số - Trẻ biết cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu - Trẻ biết ghép và cắt hình theo mẫu - Trẻ biết tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)	chờm ra ngoài, sao chép chữ u, ư - Xé, cắt đường vòng cung	toán, vở tập tô - HDG: góc NT: cho trẻ đi màu xé dán.	
--	--	---	---	--	--

2. Lĩnh vực dinh dưỡng và sức khỏe

5	12	- Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	-Trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn, gọn gàng không rơi vãi, đồ, thức ăn, chan canh vào bát. Biết lấy cốc rót nước uống không làm nước tràn ra ngoài.	- Hoạt động ăn trưa, ăn phụ: trò chuyện với trẻ về cách cầm thìa,xúc cơm gọn gàng. Nhắc trẻ rót nước uống không làm tràn ra ngoài.	
6	13	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: + Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. + Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. + Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. + Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.	- Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn - Không đùa nghịch không làm rơi vãi khi ăn - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - Trẻ không ăn thức ăn có mùi ôi, thiu, không uống lã, ăn quà vặt ngoài đường.	- Hoạt động ăn trưa, ăn phụ: Trò chuyện trước khi ăn mời cô và các bạn - Trò chuyện với trẻ ăn nhiều loại thức ăn, không nô đùa làm đổ vãi thức ăn.	
7	15	- Trẻ biết, bàn là bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng....là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm như bàn là bếp điện, bếp lò đang đun phích nước nóng	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Trò chuyện với trẻ về những vật dụng nguy hiểm -không lại gần những vật dụng nguy hiểm như phích nước nóng,	

				bàn là, bếp điện, bếp ga, dao, kéo ...	
3. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
8	23	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Hoạt động góc: + Góc học tập	
9	27	- Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi: - TCM : Xem tranh gọi tên dụng cụ các nghề	
10	29	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: “Bao nhiêu?” ; “Đây là mấy?”...	- Đếm trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi: đếm, nhận biết số lượng, đọc số ở ký hiệu	
11	30	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8.	- Hoạt động học: + củng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 8, NB số 8, số thứ tự trong phạm vi 8	
12	33	- Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả : bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- Trẻ so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả : bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- Hoạt động học: + củng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 8, NB số 8, số thứ tự trong phạm vi 8	
13	34	- Trẻ nhận biết các số từ 5 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi	

14	40	- Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế.	- Hoạt động học: + Nhận biết khối cầu, khối trụ	
15	49	- Trẻ nói được đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ...”	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về nghề nông TCM: Người chăn nuôi giỏi + Trò chuyện về nghề xây dựng TCM: Xem tranh gọi tên dụng cụ các nghề + Trò chuyện một số nghề gần gũi TCM: Người đưa thư + TCM: Chạy nhanh lấy đúng tranh	
16	50	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12	- Trẻ biết ngày thành lập quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12	* Hoạt động học: - Trò chuyện về ngày thành lập quân đội Nhân dân Việt Nam	

4. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

17	52	- Trẻ biết thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái H đứng sang bên trái”	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. - Trẻ nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi:	
18	53	- Trẻ hiểu nghĩa một số từ khái quát: nghề nghiệp. Nghề làm	- Trẻ nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. Dạy trẻ Nhận biết và yêu quý	

		nông, nghề xây dựng...	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	tất cả các nghề.	
19	54	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học: - Thơ: Hạt gạo làng ta + Chú bộ đội hành quân trong mưa	
20	57	- Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh....	- Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: “ Tại sao?”; “ Có gì giống nhau?”; “ Có gì khác nhau?”; “ Do đâu mà có?”. - Đặt các câu hỏi: “ Tại sao?”; “Như thế nào?”; “ Làm bằng gì?”.	- Hoạt động đón, trả trẻ: Trẻ biết bày tỏ tình cảm của bản thân bằng các câu nói đơn giản	
21	59	- Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc biểu cảm thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. + ĐD: Dích dích dắc dắc	- Hoạt động học: + Thơ: Hạt gạo làng ta + Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa	
22	64	- Trẻ biết chọn sách để “đọc” và xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. Làm quen với cách đọc và viết Tiếng Việt. + Hướng đọc, viết : Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	- Hoạt động góc : + Góc học tập + Làm quen với cách đọc và viết Tiếng Việt đọc, viết : Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	viết của các nét chữ ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu câu.
23	66	- Trẻ biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách	+ Hướng viết của các nét chữ ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu câu. - Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách. - “’Đọc” truyện qua các tranh vẽ. - Giữ gìn, bảo vệ sách.	- Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách. - “’Đọc” truyện qua các tranh vẽ. - Giữ gìn, bảo vệ sách.	
24	68	- Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái. - Tập tô, tập đồ các nét	- Hoạt động Học: + Làm quen chữ cái u,ư	

25	69	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	chữ. - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	* Hoạt động học: - Tập tô chữ cái u, ư - Hoạt động chơi ở góc: Tô đồ nét chữ; làm tranh chủ đề.....	
----	----	--	---	---	--

5. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội

26	75	- Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi,..)	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).	- Hoạt động chiều: + Hoạt động lao động vệ sinh + HDG: trẻ biết cất đồ dung đồ chơi khi chơi.	
27	86	- Trẻ biết chờ đến lượt.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận biết chờ đến lượt.	-trẻ biết xếp hàng và chờ đến lượt. - Hoạt động chơi: Trẻ biết hợp tác với các bạn trong giờ chơi ngoài trời, chơi ở các góc.	
28	87	- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự	- Các hoạt động trong ngày: Trẻ dùng lời nói lễ phép với cô giáo, bạn bè, bố mẹ	
29	88	- Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.	-các hoạt động trong ngày: trẻ biết quan tâm chia sẻ, giúp đỡ bạn, cô giáo.	

6. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

30	94	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp)	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) - Nghe và nhận ra sắc	- Nghe hát: lớn lên cháu lái máy cày. Màu áo chú bộ đội + TC: thỏ nghe hát nhảy vào chuồng, Ai đoán giỏi	
----	----	--	--	---	--

		theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ , đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của bài hát, bản nhạc.		
31	95	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.	- trẻ thể hiện được cảm xúc và		
32	96	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát. qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	+ Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày, cháu thương chú bộ đội	- Hoạt động học: + DH: cháu yêu cô thợ dệt, cháu thương chú bộ đội + TC: ai đoán giỏi - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc; bé chơi với âm thanh ngoài trời; ca múa hát tập thể	
33	97	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- Hoạt động học: + Vận động: cháu yêu cô chú công nhân + VTTN: bác đưa thư vui tính - BDVN: Lớn lên cháu lái máy cày, cháu thương chú bộ đội, cháu yêu cô chú công nhân	
34	98	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	- Hoạt động ngoài trời lựa chọn các nguyên vật liệu lá cây, sỏi, hoa khô, để trẻ tạo ra cá sản phẩm mà trẻ yêu thích.	
35	100	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo thành bức	+ Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra bức tranh về trường mầm non có màu sắc, kích	- Hoạt động học: + Cắt dán dụng cụ nghề xây dựng	

		tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	thước, hình dáng đường nét và bố cục.		
36	101	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng đường nét và bố cục.	- Hoạt động học: +Tạo hình: Làm dụng cụ cho chú bộ đội	
37	106	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	- Hoạt động chơi ngoài trời vẽ theo ý thích ở các góc, vẽ phần trên sân, vẽ tranh ở ngoài trời...	

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh về chủ đề nghề nghiệp.
- Một số nguyên liệu đất nặn, bảng con giấy màu, bút màu.
- Một số đồ dùng. Thỏ, cà rốt, thẻ số, hình tròn, hình tam giác.
- Tranh minh họa các bài thơ "Hạt gạo làng ta, chú bộ đội hành quân trong mưa ...
- Thẻ chữ cái chữ số: u, ư 1-8, tranh ghép từ, vở tập tô.
- Tranh in rộng để trẻ tô đồ dùng nghề xây dựng
- Một số tranh ảnh về các nghề chăm sóc sức khỏe, nghề nông, nghề xây dựng, nghề bộ đội và một số nghề phổ biến khác

Người làm kế hoạch

Tổ trưởng

**Ban giám hiệu
(Ký duyệt)**

Lò Thị Phụng

Lường Thị Hương

Hoàng Thị Phấn